

TAND HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: **38/2021/HS - ST**
Ngày: 09 – 04 – 2021.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.

2. Ông Nguyễn Xuân Lưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoài Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/HSST ngày 23/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

***Vương Bá C**, sinh năm 1974 tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Trú tại: , xã Song P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; con ông Vương Bá C và bà Vương Thị T; vợ: Vũ Thị H; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 05/01/2021 (theo Quyết định truy nã) và bị tạm giam đến ngày 19/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Vương Đào D, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn , xã An Thng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1993, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 đều có nơi cư trú: Thôn , xã Cát Q, huyện Hoài Đức, thành

phố Hà Nội có mâu thuẫn trong việc làm ăn nên khoảng 16 giờ ngày 28/6/2020, anh Nguyễn Đình M, chị Nguyễn Thị H đi cùng anh Lê Văn S, sinh năm 1993, anh Lê Văn Q, sinh năm 1993 đều có nơi cư trú: Thôn , xã Cát Q, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đến nhà bố mẹ chồng của chị D là ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975 ở thôn , xã An Th, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (chị D cũng ở cùng với bố mẹ chồng) với mục đích gặp chị D để nói chuyện công việc. Khi đến nơi chị D không có ở nhà nên chị H gọi điện thoại cho chị D bảo là đang ở nhà của bố mẹ chồng chị D. Lúc này, chị D đang ở nhà bố mẹ đẻ ở , Song Phng, Hoài Đức nên sau khi nhận được điện thoại của chị H thì chị D nhờ bố đẻ của mình là Vương Bá C (sinh năm 1974) đến nhà chồng của mình để nói chuyện với nhóm của anh M. Sau đó, chị D một mình đi về trước. Khoảng 15 phút sau, chị D về đến nhà thì thấy nhóm anh M, chị H đang ngồi tại bàn uống nước trong phòng khách. Chị D đi vào và nói với nhóm của anh M là chờ bố mẹ đẻ của chị D đến rồi nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, Vương Bá C cùng vợ là Vũ Thị H (sinh năm 1976) đi đến. Khi đến nơi, C vào ngồi nói chuyện với nhóm của anh M tại bàn uống nước trong phòng khách nhà bà Th. Quá trình ngồi nói chuyện, giữa C và nhóm của M xảy ra mâu thuẫn, C thường xuyên to tiếng, quát nạt, đe dọa nhóm của anh M. Sau đó, Cg dùng tay trái lấy con dao gọt hoa quả (dài 19cm, cán dao bằng gỗ dài 09cm) đang có sẵn ở dưới gầm bàn uống nước nhà bà Th lên để cắt móng chân. Khi chị H nói thì C giơ dao lên đe dọa chị H: “*Tao rạch mép mày bây giờ*” thì chị H bảo: “*Cháu có làm gì đâu*”. Sau đó, trong lúc anh Mh đang trình bày mục đích của việc đến nhà nói chuyện với chị D thì C liền đứng dậy dùng tay trái cầm con dao lao đến chém một nhát về phía anh M trúng vùng trán - thái dương phải của anh M, anh M vùng tay của mình lên đỡ và hất tay của C đang cầm dao ra thì con dao trượt sang văng trúng má phải của chị H đang ngồi cạnh bên trái anh M khiến chị H bị vết thương ở má phải. Thấy vậy, chị D, bà H và bà T liền chạy vào can ngăn kéo C ra, còn nhóm anh M thì chạy ra ngoài ngõ rồi anh M, chị H được đưa đến Bệnh viện 19/8 Bộ Công an để cấp cứu và khâu vết thương.

Hậu quả:

- Anh Nguyễn Đình M bị 01 (một) vết thương trán - thái dương phải.
- Chị Nguyễn Thị H bị 01 (một) vết thương vùng má phải.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao dài 19cm, cán dao bằng gỗ dài 09cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 10cm, đầu dao bằng, bản rộng 03cm, dao đã qua sử dụng do chị Vương Đào D giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 4765/C09-TT1 ngày 04/8/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận về thương tích của anh Nguyễn Đình M như sau:

Anh Nguyễn Đình M bị vết thương phần mềm vùng trán – thái dương phải, đã điều trị. Hiện để lại sẹo vết thương phần mềm vùng trán – thái dương phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng; mẽ xương sọ vùng thái dương phải tương ứng với sẹo vùng trán – thái dương phải.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng trán – thái dương phải kích thước trung bình: 06% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.2, Chương 8).

+ Mẻ xương sọ vùng thái dương phải tương ứng với sẹo vùng trán – thái dương phải: 05% (áp dụng Mục I.1.1, Chương 1).

*Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình M tại thời điểm giám định là: **11% (mười một phần trăm).***

- Cơ chế hình thành thương tích: *Tổn thương vùng trán – thái dương phải của anh Nguyễn Đình M do vật sắc gây nên. Con dao găm giám định gây được tổn thương vùng trán – thái dương phải của anh Nguyễn Đình M.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 4766/C09-TT1 ngày 04/8/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận về thương tích của chị Nguyễn Thị H như sau:

Chị Nguyễn Thị H bị vết thương phần mềm vùng má phải, đã điều trị. Hiện để lại sẹo vết thương phần mềm vùng má phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: *Đối chiếu Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.2, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vết thương phần mềm vùng má phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng của chị Nguyễn Thị H tại thời điểm giám định là: **06% (sáu phần trăm).***

- Cơ chế hình thành thương tích: *Tổn thương vùng má phải của chị Nguyễn Thị H do vật sắc gây nên. Con dao găm giám định gây được tổn thương vùng má phải của chị Nguyễn Thị H.*

Ngày 19/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức nhận được đơn của chị Nguyễn Thị H yêu cầu khởi tố Vương Bá C về hành vi “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đình M và chị Nguyễn Thị H đã nhận bồi thường từ Vương Bá C và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Ngày 24/02/2021, chị Nguyễn Thị H có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vương Bá C.

Tại Cơ quan điều tra, Vương Bá C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSHĐ-HN ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Vương Bá C về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng, điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Vương Bá C** từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại là anh Nguyễn Đình M đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/6/2020, tại phòng khách nhà chị Vương Đào D ở , xã An Thng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, trong quá trình nói chuyện giữa bố đẻ của chị D là Vương Bá C và anh Nguyễn Đình M thì xảy ra mâu

thuần nên Vương Bá C đã có hành vi dùng tay phải lấy con dao gọt hoa quả dài 19cm, cán dao bằng gỗ dài 09cm để ở dưới gầm bàn uống nước chém một nhát về phía anh M trúng vùng trán - thái dương phải của anh M, gây tổn hại cho anh Nguyễn Đình M tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm).

[3]. Hành vi của bị cáo Vương Bá C là hành vi cố ý, bị cáo đã sử dụng dao gọt hoa quả là hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho người khác, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

[4]. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vương Bá C cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy Tòa án cần xét xử nghiêm minh đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần; bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ về trách nhiệm dân sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất và mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì vậy bị cáo không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do

đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[11] *Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:*

Ghi nhận anh Nguyễn Đình M đã nhận đủ tiền bồi thường và không có đề nghị gì về dân sự.

[12] *Về xử lý vật chứng:* 01 (một) con dao dài 19cm là công cụ phương tiện phạm tội. Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[13].*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14].*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b,e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Vương Bá C** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo **Vương Bá C 15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời giam tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 đến ngày 19/3/2021.

** Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:*

Ghi nhận anh Nguyễn Đình M đã nhận đủ số tiền do bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự.

** Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 19cm, cán dao bằng gỗ dài 09cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 10cm, đầu dao bằng, bản rộng 03cm, dao đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021 giữa Công an huyện Hoài Đức và Chi cục thi Thành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội).

** Về án phí:*

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Vương Bá C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

** Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;*

Bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

